

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 409/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H – Sinh năm 1987

Trú tại: Khối 8, phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Viết C – Sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: Khối 8, phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Viết C thống nhất thoả thuận: Giao con chung là Nguyễn Mai Ngọc – Sinh ngày 27/10/2016 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H do anh C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về án phí: Chị H, anh C thống nhất thoả thuận chị H tự nguyện chịu 150.000đ (một

trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con, trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vinh theo số biên lai 0000561 ngày 27/7/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Minh Hiền